

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 06-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Thạo

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Hạnh

+ Bà Nguyễn Thị Phương Dung

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thanh Phước – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS, ngày 29 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa 24/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Lương Vĩnh L, sinh năm: 1995 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Suối Nhuôm, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Tồi Tắc, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Hoàng Thị Liu, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 29/7/2020, bị Công an thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Bản án số 57/2021/HSST ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt Lương Vĩnh L 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hiện đang chấp hành án tại trại giam Sông Cái có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công ty TNHH Đ

Địa chỉ: Số 19 đường 14, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đình C, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Lương Đông, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/7/2020, Bùi Quang Thành rủ bị cáo Lương Vĩnh L, đi trộm cắp tài sản thì bị cáo L đồng ý. L điều khiển xe mô tô không biển số của Thành chở Thành ngồi sau đến dừng lại bên ngoài tường rào của Công ty Đ tại thôn Lương Đông, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình. Thành trèo qua tường vào khuôn viên của công ty Phan Đình. Thành lần lượt khiêng 02 (hai) khung kim loại, mỗi tấm nặng 18 kg, kích thước (60 x 110) cm và 01 (một) tấm kim loại, nặng 42 kg, kích thước (55 x 150) cm (loại dùng làm khuôn đúc bê-tông trong xây dựng) bỏ ra ngoài tường. L đứng ở bên ngoài cảnh giới và giúp Thành đỡ 02 khung kim loại và 01 tấm kim loại đặt lên yên xe mô tô. Sau đó, Thành trèo qua tường rào để ra ngoài, rồi điều khiển xe mô tô chở L ngồi phía sau trên 02 khung kim loại và tấm kim loại để đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an thị trấn Lương Sơn tuần tra, phát hiện. Thành hoảng sợ nên hất các khung kim loại và tấm kim loại xuống đất. L cũng nhảy xuống xe thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Riêng Thành điều khiển xe mô tô chạy thoát. Qua làm việc, L đã khai nhận cùng Thành trộm 02 khung kim loại và 01 tấm kim loại nêu trên của Công ty Đ.

Cơ quan điều tra đã xác minh về Bùi Quang Thành, sau khi chấp hành xong hình phạt tù theo Bản án số 34/2021/HSST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thì Thành đi khỏi địa phương, đi đâu, làm

gì không rõ nên Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định truy nã đối với Bùi Quang Thành nhưng chưa bắt được. Cơ quan điều tra tách hành vi của Lương Vĩnh L để xử lý trước và tiếp tục truy bắt Bùi Quang Thành để xử lý theo quy định pháp luật.

* Tại Kết luận định giá tài sản số: 21/2021/HĐĐG-TTHS ngày 15/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận:

Giá trị tài sản 02 (hai) khung kim loại, mỗi tấm nặng 18 kg, kích thước 60cm x 110cm và 01 (một) tấm kim loại, nặng 42 kg, kích thước 55cm x 150cm bị mất trộm ngày 30/7/2020 là 273.000 đồng.

Về tang, vật chứng của vụ án: Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả tài sản cho bị.

Đối với 01 chiếc xe mô tô không biển số, không rõ số máy, số khung RRKDCC4UMAX008719; 01 chiếc xe mô tô không biển số, số máy VPD0R150FMG00001925, số khung VPDDCG022PD001923. Cơ quan điều tra đã tra cứu nhưng không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Bản Cáo trạng số 42CT-VKS.HBB, ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Lương Vĩnh L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Vĩnh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Vĩnh L từ 06 tháng đến 09 tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 57/2021/HSST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/7/2020, tại Công ty Đ thuộc thôn Lương Đông, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, Bùi Quang Thành cùng với bị cáo Lương Vĩnh L lén lút trộm 02 khung kim loại và 01 tấm kim loại trị giá 273.000 đồng của Công ty Đ thì bị phát hiện. Tuy, giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo L có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp người khác, nhưng do không có nghề nghiệp, lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài cho cá nhân mà không phải lao động nên đã thực hiện tội phạm. Bị cáo thực hiện hành vi trái pháp luật của mình với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng. Trong vụ án này, Bùi Quang Thành là người rủ rê và cùng với bị cáo Lương Vĩnh L thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo theo quy định tại h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng bị cáo có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 chiếc xe mô tô không biển số, không rõ số máy, số khung RRKDCC4UMAX008719; 01 chiếc xe mô tô không biển số, số máy VPD0R150FMG00001925, số khung VPDDCG022PD001923. Cơ quan điều tra đã tra cứu nhưng không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xử lý sau là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Đối với Bùi Quang Thành, sau khi phạm tội và chấp hành án xong đã đi khỏi địa phương, đi đâu, làm gì không rõ nên Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định truy nã đối với Bùi Quang Thành nhưng chưa bắt được. Cơ quan điều tra tách vụ án để xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lương Vĩnh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lương Vĩnh L 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại Bản án số 57/2021/HSST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2021.

2. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Vĩnh L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/5/2022); bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Minh Thạo